

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 350/2025/DS-PT

Ngày: 08-8-2025

V/v: “*Tranh chấp tiền bồi thường thiệt
hại về tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhân
Ông Lê Quang Ninh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Tân – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai – Cơ sở 2 xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 82/2025/TLPT-DS ngày 30 tháng 6 năm 2025 về “*Tranh chấp tiền bồi thường thiệt hại về tài sản*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2025/DS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân khu vực X, tỉnh Đồng Nai) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 339/2025/QĐXXPT-DS ngày 23 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lại Thế M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số B, đường E, khu phố Đ, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên (gọi tắt TNHH M) Duy Khoa. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Xuân K – chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Tổ F, khu phố P, phường B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Xuân K là ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tổ F, khu phố P, phường B, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Tiến C, sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ F, khu phố P, phường B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản lời khai tại Tòa án, cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo của nguyên đơn ông Lại Thế M và người đại diện theo ủy quyền của ông Lại Thế M là bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 05/01/2024 tại đoạn đường M - T hướng đi T về B, tài xế Hà Tiến C điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 93H - 04594 của công ty TNHH MTV D kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 93R - 01122 đã chuyển làn thiếu quan sát đã tông vào xe ô tô con biển kiểm soát 61A-27911 của ông Lại Thế M, hậu quả làm hư hỏng nặng phần xe bên phải. Sau khi sự việc xảy ra, ông Lại Thế M đã phải sửa chữa, khắc phục hết tổng số tiền 88.494.540 (Tám mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm bốn mươi) đồng, tại công an tỉnh B, đại diện công ty TNHH MTV D và ông Lại Thế M đã thống nhất phía Công ty TNHH MTV D sẽ chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa, khắc phục hậu quả của xe ô tô biển kiểm soát 61A-27911 của ông Lại Thế M. Mặc dù ông Lại Thế M đã có thiện chí hỗ trợ để phía công ty TNHH MTV D để phía Công ty nhận xe về ngay nhưng sau đó phía Công ty TNHH MTV D lại hoàn toàn không có thiện chí bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Lại Thế M như đã thỏa thuận. Sau tai nạn xảy ra, xe ô tô của ông Lại Thế M phải sửa chữa tại hãng trong thời gian hai tuần. Ông Lại Thế M đã phải thuê xe ô tô để phục vụ đi lại giải quyết các công việc cần thiết hết tổng chi phí 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lại Thế M chi phí sửa chữa và thuê xe để sử dụng trong thời gian xe ô tô phải sửa chữa 88.494.540 đồng, chi phí thuê xe ô tô để phục vụ đi lại giải quyết các công việc cần thiết trong thời gian sửa xe ô tô hết tổng 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Tổng cộng 98.494.540 (Chín mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm bốn mươi) đồng.

Bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Xuân K là ông Nguyễn Thành D trình bày:

Bị đơn không đồng ý yêu cầu của nguyên đơn vì theo bản thỏa thuận giữa đại diện của Công ty TNHH MTV D với ông M là đồng ý bồi thường chi phí sửa chữa nhưng phía ông Lại Thế M thay mới là không hợp lý. Do các bên thỏa thuận với nhau là Công ty TNHH MTV D đồng ý bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng cho ông Lại Thế M nhưng do ông M mang xe đi thay mới toàn bộ cho nên Công ty TNHH MTV D không đồng ý bồi thường thiệt hại cho xe của ông M do thay mới mà ông Nguyễn Thành D là đại diện theo ủy quyền Công ty TNHH MTV D chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại cho ông M số tiền theo bảng tính giá của bảo hiểm 43.960.260 (Bốn mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi nghìn, hai trăm sáu mươi) đồng. Trường hợp mà hai bên thỏa thuận được với nhau thì Công ty TNHH MTV D hỗ trợ thêm cho ông M số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2025/DS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước quyết định:

- Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 597 của Bộ luật dân sự; Tuyên xử.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lại Thế M về việc “Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lại Thế M chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng 88.494.540 đồng và tiền chi phí thuê xe ô tô để phục vụ đi lại giải quyết các công việc cần thiết trong thời gian sửa xe ô tô hết 10.000.000 (Mười triệu) đồng”.

2. Buộc Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Lại Thế M số tiền 43.960.260 (Bốn mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi nghìn, hai trăm sáu mươi) đồng. Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí, nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 18/4/2025, nguyên đơn ông Lại Thế M đã kháng cáo Bản án số 08/2025/DS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước với nội dung đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện và kháng cáo về việc bồi thường tiền sửa xe và rút kháng cáo đối với yêu cầu bồi thường tiền thuê xe trong thời gian sửa chữa là 10.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 5 Điều 308 định chỉ xét xử đối với kháng cáo của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 10.000.000 chi phí thuê xe đi lại trong thời gian sửa xe. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308 chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa xe bị hư hỏng do bị va chạm với xe đầu kéo BKS 93H-04594 vào ngày 05/01/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Lại Thế M làm trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung phù hợp các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên cần xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nội dung tranh chấp:

Vào ngày 05/01/2024, xe đầu kéo biển kiểm soát 93H - 04594 của Công ty TNHH MTV D kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 93R - 01122 do ông Hà Tiến C điều khiển đã chuyển làn thiếu quan sát đã va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 61A-27911 của ông Lại Thế M tại đoạn đường M - T hướng đi T về huyện B, tỉnh Bình Dương, hậu quả làm hai xe ô tô bị hư hỏng trong đó phần bên phải xe ô tô của ông M bị hư và biến dạng. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Xuân K là đại diện Công ty TNHH MTV D và ông Lại Thế M đã thỏa thuận với nhau: “Chi phí sửa xe ô tô của ông Lại Thế M1 thì Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa”. Sau khi sửa xe ông Lại Thế M đã thông báo cho Công ty TNHH MTV D trả tiền sửa xe cho ông M theo thỏa thuận tổng số tiền sửa xe 88.494.540 (Tám mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm bốn mươi) đồng nhưng Công ty TNHH MTV D không thực hiện. Nay ông Lại Thế M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lại Thế M chi phí sửa chữa xe ô tô là 88.494.540 đồng và chi phí thuê xe ô tô để phục vụ đi lại giải quyết các công việc cần thiết trong thời gian sửa xe ô tô hết tổng 10.000.000 (Mười triệu) đồng. Tổng cộng 98.494.540 (Chín mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm bốn mươi) đồng. Về phía Công ty D thì sau khi tai nạn xảy ra thì Công ty có yêu cầu bảo hiểm xe xuống hiện trường làm thủ tục, thẩm định thiệt hại và thông báo cho Công ty TNHH MTV D theo bảng tính giá của bảo hiểm 43.960.260 (Bốn mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi nghìn, hai trăm sáu mươi) đồng và Công ty chỉ đồng ý bồi thường 43.960.260 đồng cho ông M theo giá của Công ty B.

[3] Xét kháng cáo của ông Lại Thế M, Hội đồng xét xử nhận định:

Các đương sự đều thống nhất trình bày vào ngày 05/01/2024 ông Hà Tiến C điều khiển xe đầu kéo biển kiểm soát 93H - 04594 của Công ty TNHH MTV D kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 93R - 01122 đã chuyển làn thiếu quan sát đã tông vào xe ô tô con biển kiểm soát 61A-27911 của ông Lại Thế M tại đoạn đường M - T hướng đi T về huyện B, tỉnh Bình Dương. Hậu quả làm hai xe ô tô bị hư hỏng trong đó phần bên phải xe ô tô của ông M bị hư và biến dạng. Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Xuân K là đại diện Công ty TNHH MTV D và ông Lại Thế M đã thỏa thuận với nhau: “Chi phí sửa xe ô tô của ông Lại Thế M thì Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa”.

Xét thấy, sau khi tai nạn xảy ra ông M đã tự mang xe đi sửa, khi sửa chữa thì đã cho thay mới toàn bộ các thiết bị, bộ phận đã bị ảnh hưởng từ va chạm mà không thông báo cũng như không được sự đồng ý của Công ty D. Tại văn bản thỏa thuận các bên thống nhất “*Chi phí sửa xe ô tô của ông Lại Thế M1 thì Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa*” tuy nhiên phía ông M thay thế toàn bộ các phần bị ảnh hưởng mà không xác định được bộ phận nào phải thay thế, bộ P chỉ cần sửa chữa dẫn đến chi phí sửa chữa cao. Tại phiên tòa phúc thẩm phía nguyên đơn cho rằng ông M cho thay thế mới các bộ phận, chi tiết là do Công ty sửa chữa yêu cầu. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào bảng tính giá của Công ty bảo hiểm sau khi khấu trừ đi thời gian hao mòn sử dụng đến thời gian xảy ra tai nạn cũng như những bộ phận cần được sửa chữa, thay thế mới sau khi tham khảo bảng giá của Công ty B để chấp nhận một phần yêu cầu của ông M là chưa chính xác. Thực tế thì ông M đã bỏ tiền ra sửa chữa cho Công ty TNHH T1 báo giá sau khi được sửa chữa là 88.494.540 đồng là giá thực tế. Căn cứ vào biên bản thỏa thuận được lập ngày 05/01/2024 thì đại diện của bị đơn thừa nhận lỗi do tài xế của Công ty và thỏa thuận “*Chi phí sửa xe ô tô của ông Lại Thế M1 thì Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ chi phí sửa chữa*”. Do đó cần tôn trọng sự thỏa thuận của các bên cũng như chi phí sửa chữa xe là phù hợp. Vì vậy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và buộc bị đơn phải bồi thường 88.494.540 đồng (làm tròn 88.494.500 đồng),

Đối với yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền 10.000.000 đồng chi phí thuê xe ô tô để phục vụ đi lại giải quyết công việc trong thời gian sửa xe ô tô. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn rút yêu cầu kháng cáo đối với yêu cầu này. Căn cứ khoản 5 Điều 308, HĐXX đình chỉ xét xử đối với kháng cáo đối với yêu cầu này.

Từ những phân tích trên chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, sửa Bản án dân sự số 08/2025/DSST ngày 08/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Ông Lại Thế M chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện bị đơn bồi thường số tiền 10.000.000 đồng chi phí thuê xe để đi lại trong thời gian sửa xe. Ông M phải chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Công ty TNHH MTV D phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc bị đơn phải bồi thường số tiền 88.494.500 đồng. Công ty TNHH MTV D phải chịu 4.424.700 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của ông M được chấp nhận nên không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng chi phí thuê xe để đi lại trong thời gian sửa xe của nguyên đơn.

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự

Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Lại Thế M về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa xe, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2025/DSST ngày 08/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước nay là Tòa án nhân dân khu vực X- tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, Điều 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 13 Luật giao thông đường bộ năm 2008; các điều 584, 585, 586, 588, 589, 601 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 584, Điều 585, Điều 589 và Điều 597 của Bộ luật dân sự; Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lại Thế M về việc “Yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH MTV D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Lại Thế M chi phí sửa chữa xe ô tô bị hư hỏng 88.494.500 đồng”.

2. Buộc Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Lại Thế M số tiền 88.494.500 (tám mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH MTV D chịu 4.424.700 đồng, án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lại Thế M chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 2.463.000 đồng, theo biên lai thu số 0002223, ngày 09/10/2024, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B hoàn trả lại cho ông M số tiền 1.963.000 đồng.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lại Thế M không phải chịu, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Phước hoàn trả số tiền 300.000 đồng cho ông Lại Thế M đã nộp trước đó theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002774 ngày 05/5/2025.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã B;
- TAND, VKS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn B